

CHÍNH PHỦ

Số: 43/2005/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....
Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2005

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ
Quy định việc đưa người nghiện ma túy,
người bán dâm không có nơi cư trú nhất định
vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;
Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 09 tháng 12 năm 2000;
Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002;
Căn cứ Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm ngày 17 tháng 3 năm 2003;
Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

NGHỊ ĐỊNH:
Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định đối tượng, thẩm quyền, thủ tục lập hồ sơ, ra quyết định và chế độ đối với người nghiện ma túy, người bán dâm không có nơi cư trú nhất định vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh trong thời gian chờ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là cấp huyện) xem xét, quyết định việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh.

Điều 2. Đối tượng bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh

Những đối tượng sau đây bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh:

1. Người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi trở lên bị bắt quả tang sử dụng trái phép chất ma túy mà không có nơi cư trú nhất định.
2. Người bán dâm từ đủ 16 tuổi đến 55 tuổi bị bắt quả tang thực hiện hành vi bán dâm hoặc người bán dâm có tính chất thường xuyên mà không có nơi cư trú nhất định.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. "Người không có nơi cư trú nhất định" là người không xác định được nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú và thường xuyên, không có nơi ở cố định; người có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú nhưng không sinh sống tại đó mà thường xuyên đi lang thang, không có nơi ở cố định.
2. "Đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh" là biện pháp ngăn chặn và đảm bảo áp dụng xử lý vi phạm hành chính do Trưởng Công an cấp huyện quyết định buộc các đối tượng quy định tại Điều 2 của Nghị định này phải lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh trong thời gian tiến hành thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh đối với họ.
3. "Khu vực lưu trú tạm thời" là khu vực riêng được lập ra tại cơ sở chữa bệnh để các đối tượng được quy định tại Điều 2 của Nghị định này lưu trú tạm thời trong thời gian tiến hành thủ tục trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh.
4. "Cơ sở chữa bệnh" là các Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội được thành lập theo quy định tại Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10 tháng 06 năm 2004 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh (sau đây gọi tắt là Nghị định 135/2004/NĐ-CP).

Điều 4. Thời hạn đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh

Thời hạn lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh đối với người nghiện ma túy, người bán dâm không được quá 15 ngày.

Điều 5. Thẩm quyền quyết định áp dụng biện pháp đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh

Trưởng công an cấp huyện quyết định việc đưa người vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh.

Điều 6. Nguyên tắc áp dụng biện pháp đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh

1. Việc đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh phải theo đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền quy định tại Nghị định này và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh chưa bị coi là bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh.

3. Bảo đảm tôn trọng danh dự, nhân phẩm, tính mạng, sức khỏe và tài sản của người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh.

Điều 7. Kinh phí thực hiện

Kinh phí phục vụ cho việc cải tạo, sửa chữa, xây dựng khu vực lưu trú tạm thời, mua sắm các phương tiện phục vụ lưu trú và quản lý người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh bao gồm: chi phí ăn, mặc, ở, sinh hoạt, học tập, lao động, chữa bệnh và các chi phí khác theo quy định của pháp luật do ngân sách nhà nước cấp và được bố trí vào dự toán ngân sách hàng năm cho hoạt động của cơ sở chữa bệnh.

Chương II

THỦ TỤC ĐƯA VÀO LƯU TRÚ TẠM THỜI TẠI CƠ SỞ CHỮA BỆNH

Điều 8. Lập hồ sơ đề nghị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh

1. Lực lượng công an khi phát hiện đối tượng quy định tại Điều 2 của Nghị định này thì lập biên bản và hồ sơ theo quy định của pháp luật.

2. Trường hợp đối tượng do công an xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã), công an cấp huyện trực tiếp phát hiện thì lập biên bản và hồ sơ báo cáo Trưởng công an cấp huyện.

3. Trường hợp đối tượng do công an tỉnh, công an thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh) trực tiếp phát hiện thì lập biên bản và hồ sơ chuyển cho công an cấp huyện nơi đối tượng có hành vi vi phạm để Trưởng Công an cấp huyện xem xét, quyết định.

Điều 9. Xem xét, quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh

Trên cơ sở biên bản và hồ sơ về đối tượng bị đề nghị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh do công an các cấp gửi đến, trong thời hạn quy định tại Điều 11 của Nghị định này, Trưởng Công an cấp huyện xem xét, quyết định việc đưa đối tượng vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh theo quy định của địa phương.

Điều 10. Hồ sơ đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh

Hồ sơ đưa người vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh gồm:

1. Biên bản về hành vi vi phạm pháp luật của người đó và kết quả xét nghiệm chất ma túy (đối với người nghiện ma túy)

2. Bản lý lịch tự khai của người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh.

3. Bản xác minh đối tượng không có nơi cư trú nhất định.

4. Quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh của Trưởng Công an cấp huyện.

Điều 11. Thời hạn quyết định việc đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh

1. Thời hạn xem xét quyết định việc đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh không quá 12 giờ, trường hợp cần thiết, thời hạn này có thể kéo dài hơn nhưng không được quá 24 giờ; đối với vùng rừng núi xa xôi, hẻo lánh, hải đảo thì thời hạn tạm giữ có thể kéo dài hơn nhưng không được quá 48 giờ, kể từ thời điểm bắt đầu tạm giữ người vi phạm theo quy định tại Điều 44 và 45 của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính. Quá thời hạn trên mà Trưởng Công an cấp huyện không ra quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh thì phải thả ngay người bị tạm giữ.

2. Thủ tục, thẩm quyền tạm giữ người và chế độ đối với người bị tạm giữ được thực hiện theo quy định của pháp luật về tạm giữ người theo thủ tục hành chính.

Điều 12. Gửi quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh

Quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh được gửi cho người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh, Sở Lao Động - Thương binh và Xã hội, cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ quan Công an, Hội đồng nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó có hành vi vi phạm và gia đình hoặc thân nhân của người đó (nếu có).

Điều 13. Nội dung quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh

Quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh phải ghi rõ ngày, tháng, năm ra quyết định; họ, tên, chức vụ của người ra quyết định; họ, tên, ngày, tháng, năm sinh, nghề nghiệp, nơi đăng ký nhân khẩu thường trú (nếu xác minh được) của đối tượng bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh; hành vi vi phạm pháp luật của đối tượng và điều, khoản của văn bản pháp luật được áp dụng; thời hạn và nơi thi hành quyết định; quyền khiếu nại, khởi kiện đối với quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Thi hành quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh

1. Cơ quan công an cấp huyện nơi đối tượng có hành vi vi phạm có trách nhiệm đưa đối tượng phải chấp hành quyết định vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh.

2. Thời hạn chấp hành quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh được tính từ ngày đối tượng bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh.

Điều 15. Thủ tục tiếp nhận người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh

Cơ sở chữa bệnh có trách nhiệm tiếp nhận và quản lý người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh thì cơ sở chữa bệnh phải thực hiện các yêu cầu sau:

1. Xem xét, quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh và các tài liệu, thủ tục cần thiết khác để bảo đảm việc lưu trú tạm thời đúng người, đúng luật pháp.
2. Lập biên bản giao, nhận hồ sơ và giao, nhận người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh, đồng thời xác định tình trạng sức khỏe của họ.
3. Vào sổ theo dõi danh sách đối tượng bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh.
4. Phổ biến nội quy cơ sở chữa bệnh cho đối tượng bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh, kiểm tra thân thể và đồ vật mang theo của họ trước khi đưa vào lưu trú tạm thời. Việc kiểm tra thân thể của đối tượng bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh phải do người cùng giới tiến hành ở phòng kín.
5. Đăng ký tạm trú với công an cấp xã nơi cơ sở chữa bệnh đóng trụ sở.

Điều 16. Hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh

Khi đưa người phải chấp hành quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh thì cơ quan công an cấp huyện phải nhanh chóng phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thiện hồ sơ của đối tượng theo quy định của pháp luật để gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đối tượng có hành vi vi phạm. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh gồm:

1. Bản tóm tắt lý lịch
2. Tài liệu về các vi phạm pháp luật của đối tượng.
3. Bản xác minh đối tượng không có nơi cư trú nhất định
4. Quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh của Trưởng Công an cấp huyện.
5. Bệnh án (nếu có).
6. Biện pháp giáo dục đã áp dụng (nếu có)

Trình tự, thủ tục xét đưa đối tượng vào cơ sở chữa bệnh được thực hiện theo quy định tại Nghị định 135/2004/NĐ-CP.

Điều 17. Thực hiện quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh

Khi người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh có quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về việc đưa vào cơ sở chữa bệnh thì cơ sở chữa bệnh chuyển người đó ra khỏi khu vực lưu trú tạm thời để thực hiện quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh.

Người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh có quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh thì thời gian lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh được tính vào thời gian chấp hành quyết định. Một ngày lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh được tính bằng một ngày chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh.

Quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi không coi là việc xử lý vi phạm hành chính.

Điều 18. Hết thời hạn chấp hành quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh

1. Nếu hết thời hạn lưu trú tạm thời mà Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện không ra quyết định đưa đối tượng vào cơ sở chữa bệnh thì Trưởng công an cấp huyện nơi đã ra quyết định đưa đối tượng vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh quyết định cho đối tượng trở về cộng đồng.

2. Trường hợp hết thời hạn lưu trú tạm thời mà Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện không ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh và Trưởng công an cấp huyện nơi đã ra quyết định đưa đối tượng vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh vẫn không quyết định cho đối tượng trở về cộng đồng thì phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc đó. Trường hợp này, Giám đốc cơ sở chữa bệnh báo cáo cho Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Giám đốc công an cấp tỉnh biết, đồng thời quyết định cho đối tượng trở về cộng đồng.

Điều 19. Bảo lãnh hành chính đối với người có quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh

1. Trong quá trình xác minh lý lịch hoàn thiện hồ sơ đối tượng, nếu xác định đối tượng có nơi cư trú nhất định thì cơ quan công an cấp huyện nơi đối tượng có hành vi vi phạm chuyển hồ sơ của đối tượng cho cơ quan công an cấp huyện nơi đối tượng cư trú để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đối tượng cư trú quyết định giao việc bảo lãnh hành chính cho gia đình, tổ chức xã hội nơi đối tượng cư trú. Trường hợp đối tượng là người chưa thành niên thì trách nhiệm bảo lãnh hành chính được giao cho cha, mẹ hoặc người giám hộ.

2. Gia đình, tổ chức xã hội, người được giao trách nhiệm bảo lãnh có trách nhiệm không để đối tượng tiếp tục vi phạm pháp luật và bảo đảm sự có mặt của đối tượng tại nơi cư trú khi được yêu cầu.

3. Trưởng công an cấp huyện nơi đã ra quyết định đưa đối tượng vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh có trách nhiệm hủy quyết định đó.

Điều 20. Thành lập khu vực lưu trú tạm thời

Cơ sở chữa bệnh lập khu vực riêng để quản lý người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh và phải treo biển ghi rõ là: "*Khu vực lưu trú tạm thời*". Trong khu vực lưu trú tạm thời phải tách riêng những đối tượng sau:

1. Phụ nữ.
2. Người mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm.
3. Người chưa thành niên. Trong khu vực người chưa thành niên cũng tách nam riêng, nữ riêng.

Điều 21. Tạm thời đưa người đang chấp hành quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh ra khỏi cơ sở chữa bệnh theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng hình sự

1. Việc tạm thời đưa người đang chấp hành quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh ra khỏi cơ sở chữa bệnh chỉ được thực hiện theo yêu cầu bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền được quy định trong pháp luật tố tụng hình sự.

2. Văn bản yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền phải ghi rõ:

- a) Cơ quan, họ và tên, chức vụ, cấp bậc của người yêu cầu;
- b) Họ và tên, tuổi, địa chỉ, ngày bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh và hành vi vi phạm pháp luật của người được tạm thời đưa ra khỏi cơ sở chữa bệnh;
- c) Mục đích và thời hạn tạm thời đưa người đang chấp hành quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh ra khỏi cơ sở chữa bệnh;
- d) Họ và tên, chức vụ, cấp bậc của cán bộ trực tiếp nhận người đang chấp hành quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh được tạm thời đưa ra khỏi cơ sở chữa bệnh.

Cơ quan có thẩm quyền yêu cầu tạm thời đưa người đang chấp hành quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh ra khỏi cơ sở chữa bệnh phải ghi rõ ngày, tháng, năm và ký tên thủ trưởng cơ quan, đóng dấu vào văn bản yêu cầu tạm thời đưa người đang chấp hành quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh ra khỏi cơ sở chữa bệnh.

3. Cơ quan có yêu cầu đưa người đang chấp hành quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh ra khỏi cơ sở chữa bệnh chịu trách nhiệm đưa đối tượng đi và trả lại cơ sở chữa bệnh đúng thời hạn đã ghi trong văn bản yêu cầu tạm thời đưa người đang chấp hành quyết định lưu trú tạm thời ra khỏi cơ sở chữa bệnh. Khi giao, nhận đối tượng cơ sở chữa bệnh phải lập biên bản giao, nhận. Trường hợp quá thời hạn thì phải thông báo bằng văn bản cho Giám đốc cơ sở chữa bệnh biết. Thời gian tạm thời đưa ra khỏi cơ sở chữa bệnh được tính vào thời gian chấp hành quyết định.

4. Giám đốc cơ sở chữa bệnh yêu cầu cán bộ trực tiếp thực hiện việc tạm thời đưa người đang chấp hành quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh ra khỏi cơ sở chữa bệnh phải giao đầy đủ các văn bản quy định tại các khoản 2 và 3 của Điều này để xem xét, kiểm tra nhằm đảm bảo đúng người và lập thủ tục giao nhận người, có ghi rõ tình trạng sức khỏe của người đó.

5. Cơ sở chữa bệnh phải lập sổ theo dõi việc tạm thời đưa người đang chấp hành quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh ra khỏi cơ sở chữa bệnh.

Chương III

CHẾ ĐỘ ĐỐI VỚI NGƯỜI BỊ ĐƯA VÀO LƯU TRÚ TẠM THỜI TẠI CƠ SỞ CHỮA BỆNH

Điều 22. Chế độ quản lý, giáo dục

Người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh phải chịu sự quản lý, giáo dục và tuân thủ nội quy của cơ sở chữa bệnh và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 23. Chế độ ăn, mặc

1. Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định mức trợ cấp tiền ăn cho người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh. Tiêu chuẩn, định lượng ăn của người lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh như tiêu chuẩn, định lượng ăn của người đang chấp hành quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh tại cơ sở chữa bệnh đó.

2. Trong thời gian lưu trú tạm thời, người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh được sử dụng quần áo, chăn, màn của cá nhân. Trong trường hợp người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh thiếu quần áo, chăn, màn thì cơ sở chữa bệnh sẽ cho mượn.

Điều 24. Chế độ ở

Người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh được sắp xếp ở trong các phòng tập thể. Tuỳ lứa tuổi, tính chất, mức độ vi phạm, giới tính và sức khoẻ mà sắp xếp chỗ ở cho phù hợp. Phòng ở phải đảm bảo thoáng mát về mùa hè, kín gió về mùa đông, hợp vệ sinh môi trường. Diện tích nằm tối thiểu cho mỗi người là 2,5 m². Người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh được nằm riêng giường hoặc sàn nằm, có chiếu, chăn, màn.

Điều 25. Chế độ đi lại, thông tin, sinh hoạt

1. Người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh được tự do đi lại trong phạm vi khu vực lưu trú tạm thời; được mua sắm, chi tiêu cho những nhu cầu bản thân; được gặp nhân thân (người đến thăm phải có

chứng minh nhân dân); được nhận và gửi thư; được nhận tiền, quà, chăn màn, quần áo, thuốc chữa bệnh, đồ ăn và các đồ dùng sinh hoạt cá nhân thiết yếu khác do nhân thân gửi tới; được tham gia các hoạt động văn hoá, thể thao, giải trí và các sinh hoạt tập thể khác do cơ sở chữa bệnh tổ chức.

2. Người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh không được nhận, mua, sử dụng rượu, bia, các chất kích thích, vật phẩm và các loại văn hoá phẩm bị cấm.

Điều 26. Chế độ chữa trị, cai nghiện, học tập và lao động

1. Người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh được chữa trị, cai nghiện.

2. Người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh được học các chương trình giáo dục công dân mỗi tuần một buổi, mỗi buổi 4 giờ.

3. Căn cứ vào điều kiện cụ thể của cơ sở chữa bệnh, Giám đốc cơ sở chữa bệnh có thể bố trí cho đối tượng lao động kết hợp với học nghề phù hợp với độ tuổi và điều kiện từng đối tượng.

Điều 27. Chế độ lưu giữ tài sản

Người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh được đem theo đồ dùng sinh hoạt cá nhân thiết yếu. Tiền và các tài sản khác của họ mang theo phải gửi lưu ký tại nơi quy định của cơ sở chữa bệnh và sẽ được trả lại khi họ được thả hoặc chuyển đến nơi khác. Những vật không thể bảo quản được trong thời hạn lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh, nếu phải huỷ bỏ thì Giám đốc cơ sở chữa bệnh ra quyết định huỷ bỏ bằng văn bản. Khi huỷ bỏ phải có sự chứng kiến của người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh và phải lập biên bản về việc huỷ bỏ. Những vật thuộc danh mục cấm theo quy định thì Giám đốc cơ sở chữa bệnh quyết định tạm thời thu giữ, quản lý để trả lại hoặc giao cho cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận khi đối tượng được thả hoặc chuyển đến nơi khác. Trường hợp cơ sở chữa bệnh làm hư hỏng hoặc mất mát tiền hoặc tài sản gửi lưu ký của người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh thì phải bồi thường cho họ.

Điều 28. Chế độ đối với người bị ốm nặng hoặc mắc bệnh hiểm nghèo

1. Trong trường hợp người đang chấp hành quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh thì được chuyển tới bệnh viện của Nhà nước. Thời gian điều trị được tính vào thời gian chấp hành quyết định. Đối với trường hợp mắc bệnh hiểm nghèo không có khả năng chữa khỏi thì được miễn thi hành phần thời gian còn lại trong quyết định.

2. Chi phí điều trị trong thời gian nằm viện do cơ sở chữa bệnh chi trả từ ngân sách nhà nước. Bộ tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế hướng dẫn cụ thể mức chi trả chi phí điều trị cho đối tượng quy định tại Điều này.

Điều 29. Chế độ đối với người bị chết

Trong thời gian đang chấp hành quyết định, nếu người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh bị chết thì Ban Giám đốc cơ sở chữa bệnh phải báo ngay cho cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân, cơ quan y tế nơi gần nhất đến xác nhận nguyên nhân chết, có người làm chứng. Trong trường hợp cần thiết có thể trưng cầu giám định pháp y để xác định nguyên nhân tử vong, đồng thời thông báo cho nhân thân người chết biết để mai táng. Trong thời gian 24 giờ mà không xác định được nhân thân người chết hoặc nhân thân không đến kịp thì Ban Giám đốc cơ sở chữa bệnh có trách nhiệm tổ chức mai táng. Chi phí giám định pháp y, chi phí mai táng do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG VIỆC ĐƯA NGƯỜI VÀO LƯU TRÚ TẠM THỜI TẠI CƠ SỞ CHỮA BỆNH

Điều 30. Trách nhiệm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm:

1. Kiểm tra, giám sát việc đưa các đối tượng vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh, đảm bảo các hoạt động đó theo quy định của pháp luật.

2. Hướng dẫn, chỉ đạo các địa phương quy hoạch khu vực lưu trú tạm thời; tổ chức tiếp nhận người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh.

3. Phối hợp với Bộ Nội vụ hướng dẫn trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc cơ sở chữa bệnh trong việc thực hiện quản lý, giáo dục người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh.

Điều 31. Trách nhiệm của Bộ Công an

Bộ Công an có trách nhiệm:

1. Hướng dẫn, chỉ đạo cơ quan công an các cấp trong việc bắt giữ và quyết định đưa người vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh.

2. Hướng dẫn, chỉ đạo việc tổ chức đưa người vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh.

3. Hướng dẫn, chỉ đạo cơ quan công an các cấp thực hiện các chức năng khác liên quan đến việc áp dụng biện pháp đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh theo quy định của pháp luật.

Điều 32. Trách nhiệm của Bộ Tài chính

Bộ Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định mức trợ cấp tiền thuốc chữa bệnh, tiền học nghề, tiền mua sắm vật dụng sinh hoạt cá nhân cần thiết và các khoản chi phí khác cho người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh.

Điều 33. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp

Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm:

1. Tổ chức thực hiện các quy định của Nghị định này.
2. Tạo điều kiện thuận lợi cho cơ sở chữa bệnh đóng tại địa phương mình hoàn thành nhiệm vụ.
3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phối hợp Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an và các Bộ, ngành có liên quan trong việc tổ chức và quản lý các cơ sở chữa bệnh tại địa phương mình; hướng dẫn, chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo cơ sở chữa bệnh bảo đảm chỗ ăn, ở cho đối tượng không có nơi cư trú nhất định trong thời gian tiến hành thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh đối với họ.

Chương V

KHIẾU NẠI, TỐ CÁO - KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 34. Khiếu nại, tố cáo và khởi kiện hành chính

1. Người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh hoặc người đại diện hợp pháp của người đó có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính về quyết định đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh trái pháp luật.
2. Mọi công dân có quyền tố cáo hành vi trái pháp luật trong việc đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh.
3. Thẩm quyền, thủ tục, thời hạn giải quyết khiếu nại, tố cáo, khởi kiện hành chính được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo và theo quy định của pháp luật về thủ tục giải quyết các vụ án hành chính.

Điều 35. Khen thưởng và xử lý vi phạm đối với người có thẩm quyền thực hiện việc đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh

1. Cá nhân, tổ chức có thành tích trong tổ chức thực hiện việc đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh được khen thưởng theo chế độ chung của Nhà nước.
2. Người có thẩm quyền trong thực hiện việc đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh mà dung túng, bao che cho hành vi trái pháp luật; xâm phạm sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh hoặc vi phạm các quy định khác của pháp luật thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại về vật chất thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 36. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.
Những quy định trước đây trái với Nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 37. Hướng dẫn thi hành

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp hướng dẫn chi tiết, kiểm tra và báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc thực hiện Nghị định này.

Điều 38. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

Phan Văn Khải